

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 06/2022/DS-ST

Ngày: 14-3-2022

V/v Tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa Lý.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Công Đạt;

2. Ông Y Mung Niê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yển – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Y Mi Niê – Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 154/2022/TLST-DS ngày 02/6/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-DS ngày 27/01/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Thanh T.

Địa chỉ: 41 NCT, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Tr.

Địa chỉ: Thôn a, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Văn N.

Địa chỉ: Thôn a, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27 tháng 5 năm 2021, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị Thanh T trình bày: Do có mối quan hệ bạn bè, quen biết với anh Huỳnh Văn Tr nên vào ngày 17/9/2020, chị T cho anh Tr vay số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*), thời hạn trả nợ vào ngày 17/11/2020, lãi suất hai bên thỏa thuận miệng, không ghi vào giấy vay tiền. Đến thời hạn theo cam kết

mặc dù chị T nhiều lần yêu cầu anh Tr trả nợ, nhưng anh Tr cố tình trốn tránh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, chị Đặng Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Huỳnh Văn Tr phải khoản tiền nợ gốc là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) và nợ lãi theo quy định của pháp luật tính từ ngày quá hạn 17/11/2020 đến ngày xét xử ngày 14/3/2022.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 21/01/2022, ông Huỳnh Văn N trình bày:

Ông N là bố đẻ của anh Huỳnh Văn Tr, vào tháng 9/2020 anh Tr có vay chị T số tiền 50.000.000 đồng để đi mua bán sầu riêng, tuy nhiên do làm ăn thua lỗ nên đến hạn trả nợ anh Tr không có tiền trả cho chị T, hiện nay anh Tr đi làm ăn xa, thường xuyên vắng nhà và cũng rất khó khăn, nên ông N có đứng ra hứa trả nợ cho chị T bằng hình thức trả dần, tuy nhiên chị T không đồng ý và đề nghị trả hết khoản nợ 1 lần, ông N không có điều kiện trả hết 01 lần; do khoản vay này là anh Tr vay ông N không liên quan, nên ông N đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị Thanh T vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu của mình.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình đối với trình tự thủ tục của phiên tòa sơ thẩm; Đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, 71 và 234 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn cố tình trốn tránh không đến tòa án làm việc, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định, và tổng đạt quyết định nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Vì vậy, việc xét xử vắng mặt bị đơn anh Huỳnh Văn Tr là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị Thanh T, buộc bị đơn anh Huỳnh Văn Tr phải trả cho chị T số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật được quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh huỳnh Văn Tr vắng mặt Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị Thanh T, Hội đồng xét xử xét thấy: Vào ngày 17/9/2020, chị T có cho anh Huỳnh Văn Tr vay số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*), thời hạn trả nợ vào ngày 17/11/2020, thể hiện tại giấy mượn tiền ngày 17/9/2020 và được ông Huỳnh Văn N là bố đẻ của anh Tr thừa nhận. Đến thời hạn theo cam kết mặc dù chị T nhiều lần yêu cầu anh Tr trả nợ, nhưng anh Tr cố tình trốn tránh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, chị T khởi kiện yêu cầu anh Tr phải trả khoản nợ gốc là 50.000.000 đồng là có căn cứ, cần chấp nhận. Đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn HĐXX xét thấy, giấy mượn tiền ngày 17/9/2020 giữa chị T và anh Tr không thể hiện lãi suất, chị T yêu cầu tính lãi 1%/tháng tính từ ngày vay, tuy nhiên do bị đơn anh Tr không đến Tòa án làm việc và không có lời khai nên chưa đủ cơ sở để khẳng định về việc thỏa thuận lãi suất, vì vậy Hội đồng xét xử xác định: Việc vay tiền giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp đồng vay có thời hạn, không có lãi; yêu cầu tính lãi của nguyên đơn được tính theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự, cụ thể như sau: Lãi tính từ ngày 17/11/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 14/3/2022 là 50.000.000 đồng x 10%/năm x 01 năm 03 tháng 27 ngày = 6.624.000 đồng.

[4] Về án phí:

Mức án phí dân sự sơ thẩm là 2.831.000 đồng. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh Huỳnh Văn Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Khoản 2 Điều 357, Điều 463, Điều 466, Đ 468 của Bộ luật dân sự 2015.
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị Thanh T.

Buộc bị đơn anh Huỳnh Văn Tr phải trả cho nguyên đơn chị Đặng Thị Thanh T số tiền 56.624.000đ (*Năm mươi sáu triệu sáu trăm hai mươi tư nghìn đồng*), trong đó

nợ gốc 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*), nợ lãi 6.624.000đ (*Sáu triệu sáu trăm hai mươi tư nghìn đồng*).

Áp dụng khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015 để tính lãi suất trong giai đoạn thi hành án khi người được thi hành án có đơn yêu cầu.

2. Về án phí:

Bị đơn anh Huỳnh Văn Tr phải chịu 2.831.000đ (*Hai triệu tám trăm ba mươi mốt nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Đặng Thị Thanh T số tiền 1.35.000đ (*Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0003588 ngày 27/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đắk Lắk;
- VKS huyện Krông Búk;
- Thi hành án huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hs-vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Thị Hoa Lý